

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 27/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phụng;
2. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2019/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thế B, sinh ngày: 22/6/1991; hộ khẩu thường trú: khóm TT, thị trấn TB, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Mua bán; cha: Phạm Hồng V; mẹ: Nguyễn Thị Thu C; vợ: Phạm Thị Bích H (Ly hôn); con: Phạm Gia H, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: 12/03/2019; tạm giam: 18/3/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. Họ và tên: Lê Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: TĐB, thị trấn TB, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: thợ làm tóc; cha: Lê Thanh H; mẹ: Nguyễn Thị Bích M; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: 22/4/2019; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

- Bị hại:

1/ Nguyễn Ngọc Bảo Gia N, sinh Na1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm MPĐL, thị trấn MT, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Nguyễn Thị Mỹ D, sinh Na1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A/B, ấp T, xã TQ, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Trần Thị Cẩm T, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ C, ấp TC, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4/ Lê Ái V, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số BC, đường PHL, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

5/ Lê Thị A, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ Đ, ấp TT, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

6/ Phùng Thị Ngọc L, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn SR, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

7/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã PL, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- **Người làm chứng:** Phú Thị Bé Na (Thư), sinh Na1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ M, ấp HL, thị trấn AC, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Phạm Thế B và Lê Thị Huỳnh Nh có quan hệ tình cảm yêu đương, do sợ gia đình hai bên biết nên khoảng tháng 02 năm 2019 mỗi khi Nh từ thành phố Hồ Chí Minh về thì B với Nh đến thuê một phòng trong nhà trọ “Phạm Huỳnh” tại tổ 10, ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh ở, do không có tiền tiêu xài nên Bảo và Nh Nều lần chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể Nh sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/02/2019, B đang chạy xe trên đường Tôn Đức Thắng thì thấy 01 xe mô tô dừng trước tiệm giày dép “Quỳnh”, số 74A đường Tôn Đức Thắng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, trên xe có 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ của chị Nguyễn Ngọc Bảo Gia N để trong hộc cổ xe bên trái, do chị N vào tiệm nên không người trong coi, B dựng xe rồi lén lút lấy điện thoại nhanh chóng tẩu thoát, đem bán cho 01 người không rõ nhân thân với giá 2.200.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐGTS ngày 25/03/2019, kết luận: Điện thoại di động hiệu OPPO, số loại F9, màu đỏ, có giá: 4.000.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2019, B đi bộ một mình trên các tuyến đường phường 2, thành phố Cao Lãnh. Khi đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng “Đại Hòa”, số 11, đường Hai Bà Trưng, phường 2, thành phố Cao Lãnh, thấy xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 66B1-417.08, trên xe còn cắm chìa khóa của chị Nguyễn Thị Ngọc D, không người trong coi. B đến lén lút dẫn xe rồi bật khóa khởi động máy chạy về nhà ở khóm Tân Thuận, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Trên đường đi B mua biển số giả 66P1-567.91 của người bán ve chai, về đến nhà B tháo biển số 66B1-417.08 gắn biển số 66P1-567.91 vào để Nều lần thực hiện hành vi phạm tội.

Theo kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐGTS ngày 25/03/2019, kết luận: Xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 66B1-417.08, có giá: 21.000.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/02/2019, B điều khiển xe mô tô,

biển số 66P1-567.91 trên các tuyến đường thành phố Cao Lãnh tìm lấy tài sản. Khi đến tiệm giày dép “Sơn Phượng” số 39-41 đường Nguyễn Du, thuộc Phường 2, thành phố Cao Lãnh, của chị Trần Thị Cẩm T. B vào giả vờ mua giày dép và nhìn thấy 02 điện thoại đang sạc pin trên kệ, khi thấy chủ sở hữu không quan sát thì B lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại hiệu SamSung A6 rồi nhanh chóng ra xe tàu thoát sau đó bán cho một người không rõ nhân thân với giá 2.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 77/KL-ĐGTS ngày 20/5/2019, kết luận: Điện thoại SamSung A6, màu vàng, có giá: 3.500.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 11 giờ ngày 08/03/2019, B một mình điều khiển xe biển số 66P1-567.91 đi trên các tuyến đường Phường 2, thành phố Cao Lãnh tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến tiệm tạp hóa “Thái Lan” số 09, đường Tôn Thất Tùng, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, thấy xe mô tô hiệu Air Blade đang dựng trước cửa tiệm, đầu xe hướng ra đường Cách Mạng Tháng 8, trên xe có để 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu hồng, để trong hộc bên trái xe của chị Lê Ái V, vào tiệm mua đồ. B thấy tài sản không người trong coi nên quay xe lại lén lút chiếm đoạt điện thoại rồi tàu thoát và bán cho một người không rõ nhân thân với giá 6.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-ĐGTS, ngày 25/03/2019, kết luận: Điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng, 256GB, có giá: 8.000.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 19 giờ 20 phút ngày 24/02/2019, B trên đường đi ăn tối về cùng với Nh bằng xe mô tô biển số 66P1-567.91, khi ngang tiệm tạp hóa “Thanh Hiền”, số 60 đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, B phát hiện trong hộc cổ xe ViSion dựng trước cửa tiệm có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu xám của chị Lê Thị A, đã vào tiệm mua đồ. B chạy xe lại dựng bên trái gần xe chị A kêu Nh vào tiệm để mua đồ. Trong lúc này B ở ngoài lấy điện thoại rồi lúi xe xuống lề đường đợi Nh. Khi Nh đi ra về, chạy một đoạn thì B nói lấy được điện thoại. B mang điện thoại bán cho một người không rõ nhân thân với giá 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTS, ngày 25/03/2019, kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu xám, có giá: 400.000 đồng.

Lần 5: Vào khoảng 21 giờ ngày 01/03/2019, B điều khiển xe mô tô, biển số 66P1-567.91 chở Huỳnh Nh trên đường Thiên Hộ Dương hướng từ phường 4 lên cầu Thiên Hộ Dương. Đến đoạn đường thuộc tổ 33, khóm Thuận Phát, phường Hòa Thuận, trước tiệm trà sữa MR.GO, B thấy chị Phùng Thị Ngọc L, ngồi phía sau 01 xe mô tô, đang cầm điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32GB (xe đang dừng dưới lề đường). Nảy sinh ý định giật điện thoại chị L, B quay xe lại, biết B chuẩn bị giật điện thoại nên Nh kêu B thả Nh xuống Nhng B không nghe theo mà điều khiển xe áp sát chị L rồi sử dụng tay trái giật lấy điện thoại, bỏ vào hộc cổ của xe, chạy lên cầu Thiên Hộ Dương hướng xã Hòa An về phường 11, thành phố Cao Lãnh. Trưa ngày 02/03/2019, B và Nh mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động “Nhật Thành”, ở số 116 đường Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, cầm được 7.000.000 đồng, B đưa cho Nh 5.000.000 đồng để trả nợ mà B nhờ Nh mượn trước đó.

Theo kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS, ngày 25/03/2019, kết luận: Điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32GB, có giá: 7.000.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 11 giờ 20 ngày 02/03/2019, B điều khiển xe mô tô biển số 66P1-567.91 chở Nh trên đường Phạm Hữu Lầu hướng từ phường 6 về thành phố Cao Lãnh, đến đoạn đường thuộc tổ 21, phường 4, thành phố Cao Lãnh thấy chị Nguyễn Thị T, đang lưu thông cùng chiều phía trước, túi áo khoát bên phải chị T có 01 điện thoại di động OPPO A3S, màu xanh, B nhìn thấy $\frac{1}{2}$ điện thoại và chỉ cho Nh thấy, biết B chuẩn bị giật điện thoại của chị T nên Nh không nói gì. Do xe chị T chuẩn bị vào vòng xoay vào đường Thiên Hộ Dương nên xe gần ở giữa đường thì B vượt lên bên phải, tay trái giật điện thoại rồi xe B rẽ phải hướng về Công an phường 4, chạy một đoạn B đưa điện thoại ra phía sau cho Nh giữ cả hai nhanh chóng tẩu thoát, B bán cho một người không rõ nhân thân với giá 1.700.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐGTS, ngày 25/03/2019, kết luận: điện thoại di động OPPO A3S màu xanh, 1.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, anh Phạm Anh T (anh của B) đã thỏa thuận và bồi thường cho những người bị hại xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh kiểm tra thu giữ vật chứng của B và Nh: 01 (một) xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 66P1-567.91; 01 (một) biển số xe mô tô 66B1-417.08; 01 (một) khóa mở ổ tán (cờ lê) bằng kim loại, kích cỡ 10-12; 01 (một) mũ B hiểm màu đỏ, hiệu Nón Sơn; 01 (một) áo sơ mi bằng vải, màu xanh, loại dài tay; 01 (một) đôi dép nhựa, loại quay kẹp màu vàng; 01 (một) bộ đồ vải, quần dài, áo ngắn tay, nền màu xanh có viền màu hồng; 01 (một) áo khoát dài tay màu hồng; 01 (một) đôi dép có đế bằng nhựa màu vàng đen, quai nhựa màu trắng phía dưới có số 35; 01 (một) bộ đồ vải, quần dài, áo dây, nền màu đen; 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ của cửa hàng điện thoại “Nhật Thành”.

Ngày 25/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh trao trả xe cho chị Nguyễn Thị Ngọc D.

Tại cáo trạng số 66/CT-VKSNDTPCL, ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy bị cáo B về tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Huỳnh Nh về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 171 và khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”, và 18 đến 24 tháng tù về “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 2, Điều 171, điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Huỳnh Nh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Phạm Thế B và Lê Thị Huỳnh Nh nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/02/2019, B trộm 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ của chị Nguyễn Ngọc Bảo Gia N để trong hộc cốp xe mô tô, đang dựng trước tiệm giày dép “Quỳnh”, số 74A đường Tôn Đức Thắng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2019 B thực hiện hành vi trộm xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 66B1-417.08 của chị Nguyễn Thị Ngọc D, dựng trước cửa hàng vật liệu xây dựng “Đại Hòa”, số 11, đường Hai Bà Trưng, phường 2, thành phố Cao Lãnh.

Lần 3: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/02/2019, B lén lút trộm 01 điện thoại hiệu SamSung A6 của chị Trần Thị Cẩm T trong tiệm giày dép “Sơn Phượng” số 39-41 đường Nguyễn Du, thuộc Phường 2, thành phố Cao Lãnh.

Lần 4: Khoảng 11 giờ ngày 08/03/2019, B trộm một 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 256GB để trong hộc bên trái xe của chị Lê Ái V, dựng trước tiệm tạp hóa “Thái Lan” số 09, đường Tôn Thất Tùng, Phường 2, thành phố Cao Lãnh.

Lần 5: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 24/02/2019, B trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu xám của chị Lê Thị A, tại tiệm tạp hóa “Thanh Hiên”, số 60 đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Cao Lãnh.

Vào khoảng 21 giờ ngày 01/03/2019, B chở bị cáo Nh giật điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng của chị Phùng Thị Ngọc L đang cầm trên tay, sau đó mang đến cửa hàng điện thoại di động “Nhật Thành”, ở số 116 đường Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cầm được 7.000.000 đồng, B đưa cho Nh 5.000.000 đồng để trả nợ mà B nhờ Nh mượn trước đó. Phần còn lại B tiêu xài cá nhân.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 02/03/2019, B điều khiển xe mô tô chở Nh giật 01 điện thoại di động OPPO A3S của chị Nguyễn Thị T, đang lưu thông cùng chiều phía trước, chạy một đoạn B đưa điện thoại ra phía sau cho Nh giữ cả hai nhanh chóng tẩu thoát, B bán cho một người không rõ nhân thân với giá 1.700.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và Nệm vụ theo quy định.

[3] các bị cáo B và Nh là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo B 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, trị giá 8.500.000 đồng, và 05 lần thực hiện hành vi trộm tài sản, trị giá tổng cộng là 36.900.000 đồng. Bị cáo Nh đã có hành vi cùng B 02 thực hiện hành vi cướp giật tài sản trị giá tổng cộng là 8.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo xâm

phạm đến sức khỏe và tài sản hợp pháp của người bị hại và xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo B đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nh phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 171 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của các bị cáo ảnh hưởng rất sức khỏe và tài sản hợp pháp của người khác. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, không phải lao động mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo không có bàn bạc trước, nên không phạm tội có tổ chức. Bị cáo B là người giữ vai trò chính, gợi ý, đề xuất và chủ động thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nh là người cùng thực hiện. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Các bị cáo phạm tội hai lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo B tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, và tự khai hành vi phạm tội xảy ra ngày 22/02/2019, đây những tình tiết trên được quy định tại điểm s, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 biển số 66P1-567.91 là biển số giả; 01 khóa mở ốc tán (*cờ lê*) bằng kim loại, kích cỡ 10-12; 01 mũ B hiểm màu đỏ, hiệu Nón Sơn; 01 áo sơ mi bằng vải, màu xanh, loại dài tay; 01 đôi dép nhựa, loại quay kẹp màu vàng; 01 bộ đồ vải, quần dài, áo ngắn tay, nền màu xanh có viền màu hồng; 01 áo khoát dài tay màu hồng; 01 đôi dép có đế bằng nhựa màu vàng đen, phía dưới có số 35; 01 bộ đồ vải, quần dài, áo dây, nền màu đen không còn giá trị sử dụng, các bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 Na2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thế B phạm tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản. Bị cáo Lê Thị Huỳnh Nh phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế B 03 (ba) Na06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp

giật tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế B 01 (một) Na06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Phạm Thế B phải chấp hành hình phạt tù cho hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2019.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Huỳnh Nh 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo B đã thỏa thuận bồi thường xong cho những người bị hại, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm, không đặc ra xem xét.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 biển số 66P1-567.91 là biển số giả; 01 khóa mở ốc tán (cờ lê) bằng kim loại, kích cỡ 10-12; 01 mũ B hiểm màu đỏ, hiệu Nón Sơn; 01 áo sơ mi bằng vải, màu xanh, loại dài tay; 01 đôi dép nhựa, loại quay kẹp màu vàng; 01 bộ đồ vải, quần dài, áo ngắn tay, nền màu xanh có viền màu hồng; 01 áo khoát dài tay màu hồng; 01 đôi dép có đế bằng nhựa màu vàng đen, phía dưới có số 35; 01 bộ đồ vải, quần dài, áo dây, nền màu đen.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án thành phố Cao Lãnh đang quản lý.

- Về án phí: Bị cáo B và Nh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu